

Ngày 30/06/2025	20,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.5%	2.7%	9.3%

	Q2/25	
ROE	18.3%	+/- YoY ▼ 0.2%

	Q2/25		
DT thuần	232	QoQ	YoY
		▲ 45.0	▲ 42.0
		▲ 23.8%	▲ 21.9%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	418	YoY
		▲ 35.0
		▲ 9.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	20.2	QoQ	YoY
		▲ 1.40	▲ 1.30
		▲ 7.7%	▲ 7.1%
	tỷ VNĐ		

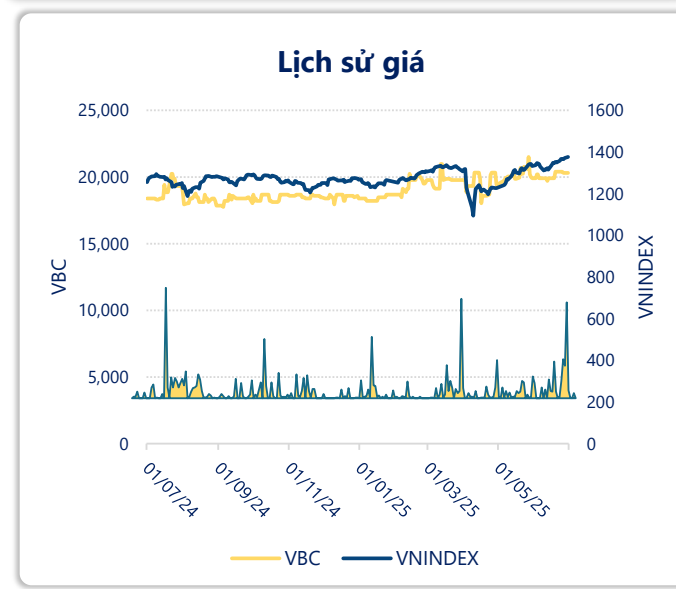
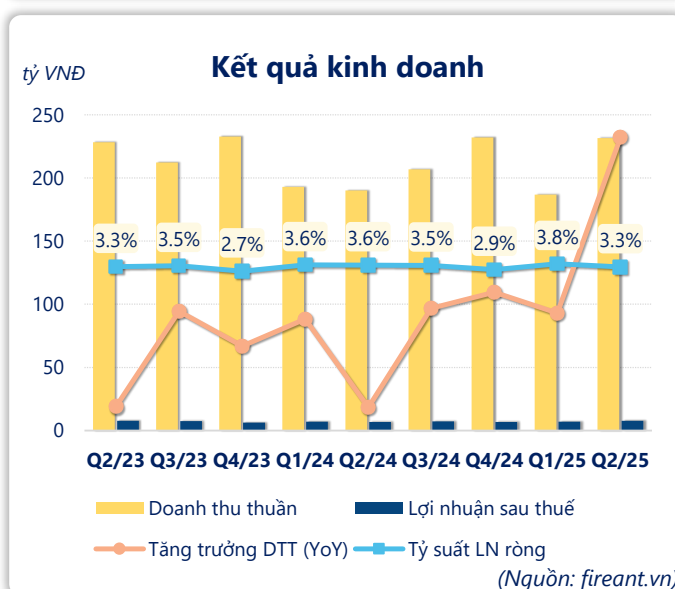
	6T 2025	
LN gộp	39.1	YoY
		▲ 2.50
		▲ 6.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	9.33	QoQ	YoY
		▲ 0.40	▲ 0.78
		▲ 4.5%	▲ 9.1%
	tỷ VNĐ		

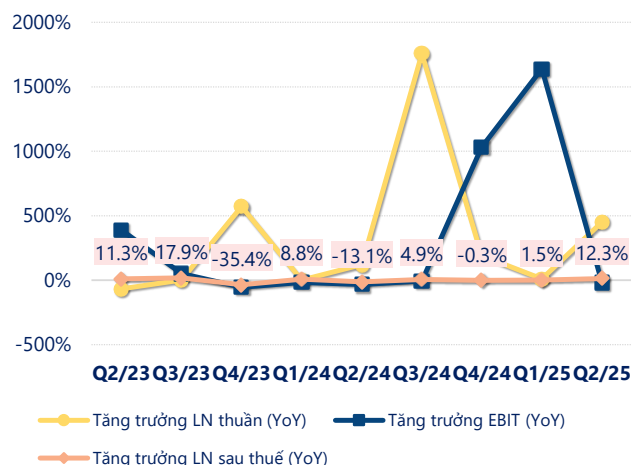
	6T 2025	
LN thuần	18.3	YoY
		▲ 1.10
		▲ 6.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	7.65	QoQ	YoY
		▲ 0.61	▲ 0.84
		▲ 8.7%	▲ 12.3%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	14.7	YoY
		▲ 0.90
		▲ 6.8%
	tỷ VNĐ	

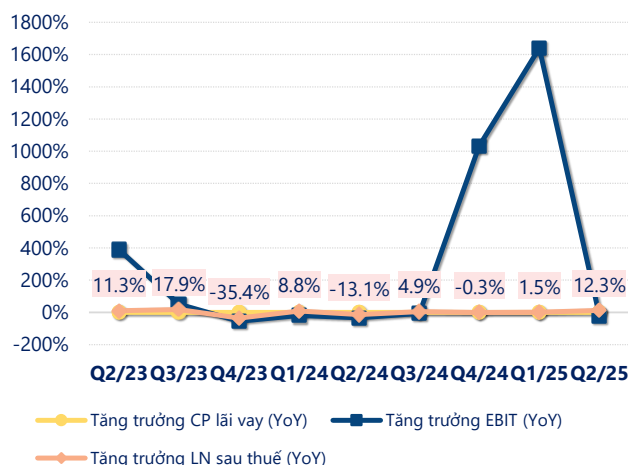


Tăng trưởng lợi nhuận



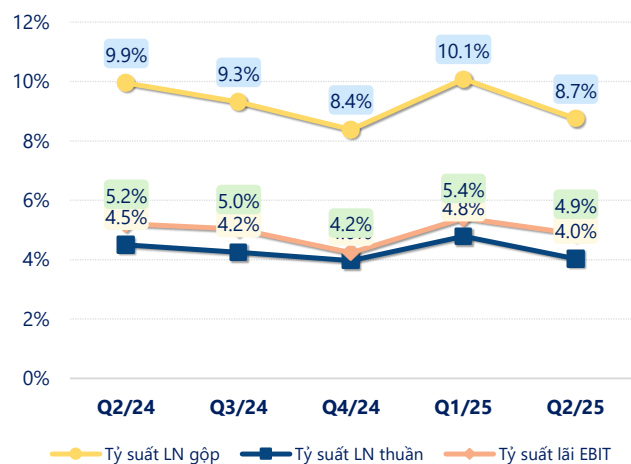
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



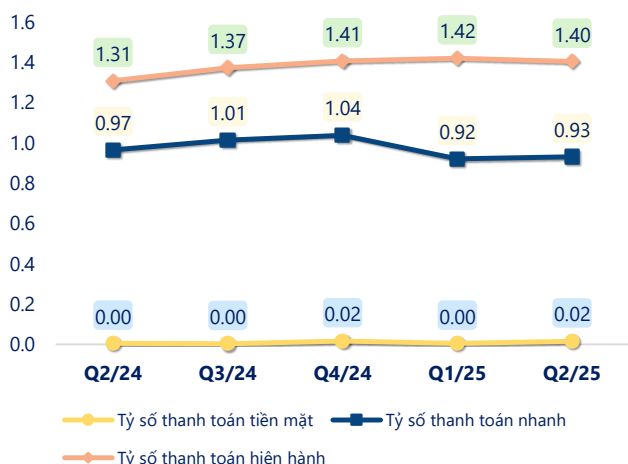
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



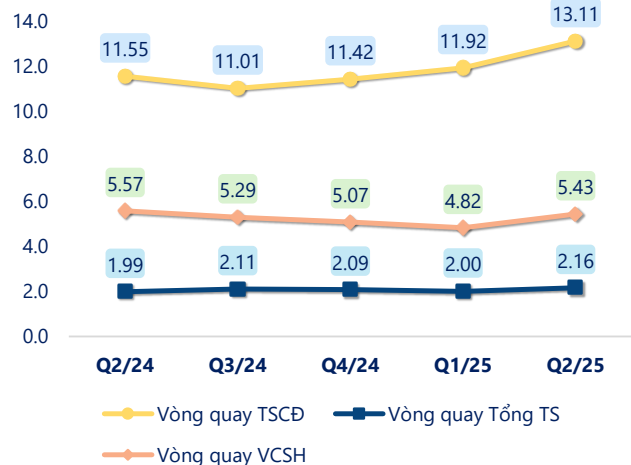
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



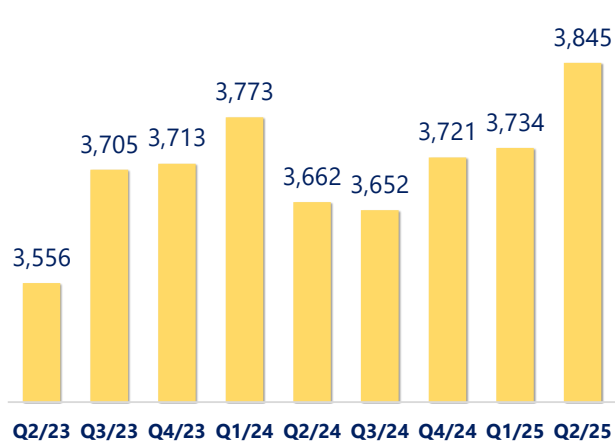
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	232	190	21.9%	418	383	9.2%
Giá vốn hàng bán	211	171	23.6%	379	347	9.4%
Lợi nhuận gộp	20.2	18.9	7.1%	39.1	36.6	6.7%
Doanh thu HĐTC	0.70	1.04	-32.4%	1.40	1.60	-12.3%
Chi phí TC	1.73	1.48	16.9%	3.12	2.80	11.6%
Chi phí lãi vay	1.69	1.36	24.4%	2.97	2.64	12.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	5.68	4.56	24.5%	10.3	8.82	16.8%
Chi phí QLDN	4.22	5.37	-21.5%	8.80	9.45	-6.9%
LN thuần từ HĐKD	9.33	8.55	9.1%	18.3	17.2	6.4%
Lợi nhuận khác	0.25	-0.01	2645%	0.12	0.04	168%
LN trước thuế	9.58	8.54	12.2%	18.4	17.2	6.8%
Lợi nhuận sau thuế	7.65	6.81	12.3%	14.7	13.8	6.8%
LNST của CĐ cty mẹ	7.65	6.81	12.3%	14.7	13.8	6.8%

(Nguồn: fireant.vn)

